

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-PT
Ngày: 26-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 5 và ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Đoàn Văn L và bị cáo khác. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo bị kháng nghị:

1. Đoàn Văn L sinh năm 1981 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã V, huyện T1, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu tạm trú: khu phố B, thị trấn L5, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1; có vợ Thị Tú C và 04 con; tiền án: năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm được tính từ ngày tuyên án (tức ngày 10 tháng 12 năm 2008) về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2008/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh An Giang; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2020 đến ngày 22/8/2020 được trả tự do, bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Phan Thanh Nu A sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L2, xã L3, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký tạm trú: khu phố B, thị trấn L5, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh S và bà Tô Thị T2; có vợ là Lại Thị Kim T3 và 01 con sinh năm 2018; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 05/9/2019, bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo tại ngoại để điều tra, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2020 đến ngày 22/8/2020 tạm giam cho đến ngày 21/01/2021, bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Lê Tấn T4 sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C1, xã L4, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị U; có vợ là Nguyễn Thanh Đ và 02 người con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt Lê Tấn T4 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc” tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 07 tháng 10 năm 2020 đến nay.

4. Trần Minh T5 sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, Ấp 8, xã L6, huyện L5, tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký tạm trú: Đường N9 - 5B, Tổ 5, khu phố B, thị trấn L5, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thầu xây dựng; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T5 và bà Lê Thị Phương N2; có vợ là Nguyễn Thị B1 và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2020 đến ngày 22/8/2020 được trả tự do, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 05 bị cáo và 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 8 năm 2020, Lương Thanh L7, Huỳnh Văn H1, Đoàn Văn L, Phan Thanh Nu A cùng một số đối tượng khác (không rõ họ tên, địa chỉ) ngồi uống cà phê tại ki ốt số 01, ô 42, lô 27, đường N3-5B thuộc khu phố B, thị trấn L5, huyện B, tỉnh Bình Dương do Châu Ngọc N3 làm chủ. Tại đây, L rủ mọi người đánh bạc với hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền thì L7, H1, Nu A đồng ý, mỗi ván cược 50.000 đồng. Một lúc sau, có Lê Tấn T4 và Trần Văn D1 đến cùng tham gia đánh bài nhưng chỉ ngồi sau đánh ké tụ bài của những người khác. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L7 rủ mọi người chuyển qua chơi đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền, lúc này có thêm Lưu Văn P và Trần Minh T5 đến cùng tham gia đánh bạc. L7 lấy bộ lặc tài xỉu có sẵn để trên tủ lạnh nhà Châu Ngọc N3 cùng với T4 làm cái. T4 lặc, L7 chịu trách nhiệm thu chi và chung tiền cho người nào thắng hoặc thua. Lúc này

có L7, T4, T6, D1, P, Nu A, L cùng tham gia chơi lắc tài xỉu. Mỗi người lần lượt đặt cược tiền với nhà cái mức tiền cược từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng. Riêng H1 do chơi binh xập xám thua hết tiền nên không tham gia lắc tài xỉu mà chỉ ngồi xem.

Hình thức đánh bạc lắc tài xỉu như sau: Nhà cái sẽ lắc bộ tài xỉu gồm 01 (một) nắp nhựa; 01 (một) đĩa sứ và 03 (ba) hạt xí ngẫu sao cho giá trị tổng các mặt ngửa của 03 hạt xí ngẫu thay đổi từ 03 đến 18, tổng 03 hạt xí ngẫu lớn hơn hoặc bằng 11 là “tài”, nhỏ hơn 11 là “xiu”. Người chơi sẽ đặt cửa tài hoặc xiu, nếu thắng người chơi sẽ thắng nhà cái số tiền bằng đúng số tiền cược, nếu thua người chơi sẽ thua nhà cái bằng đúng số tiền cược. Trường hợp 03 hạt xí ngẫu giống nhau thì nhà cái bão (ăn), nếu bão tài sẽ hòa bên đặt cược tài thắng bên xiu và ngược lại.

Luật chơi đánh bạc dưới hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền như sau: Bộ bài tây 52 lá chia cho 04 người mỗi người 13 lá bài sắp xếp và chia thành 03 phần (chi) sao cho chi dưới là 5 lá bài, chi giữa là 5 lá bài và chi trên cùng là 3 lá với mức đặt cược là 50.000 đồng đá đều. Sau đó đưa bài ra so với nhau người nào thắng hết 03 nhà còn lại thì thắng hết số tiền cược và ngược lại còn thắng 02 nhà thua 01 nhà thì thắng 50.000 đồng.

Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, Công an huyện B bắt quả tang các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc. Thu giữ tổng số tiền là 27.480.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến ngày 22 tháng 8 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Nu A 05 (năm) tháng 09 (chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2020.

Thời hạn phạt tù của bị cáo Phan Thanh Nu A bằng thời gian bị cáo Phan Thanh Nu A đã bị tạm giam, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Thanh Nu A đang bị tạm giam, nếu bị cáo Phan Thanh Nu A không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T4 06 (sáu) tháng tù; tổng hợp với hình phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng của Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương; buộc bị cáo Lê Tấn T4 phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 10 năm 2020, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19 tháng 4 năm 2019 đến ngày 29 tháng 4 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trần Minh T5 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt: bị cáo Lương Thanh L7 40.000.000 đồng, bị cáo Lưu Văn P 40.000.000 đồng, bị cáo Huỳnh Văn H1 25.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn D1 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Châu Ngọc N3 50.000.000 đồng về tội “Gá bạc”, tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKS của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thanh Nu A; tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Thanh Nu A, Đoàn Văn L, Lê Tấn T4 và giảm hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T5.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định kháng nghị xác định hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bị cáo L có vai trò là người rủ rê và cùng các bị cáo tham gia đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 27.480.000 đồng. Bị cáo Phan Thanh Nu A là người có nhân thân xấu, chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ cơ sở áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nu A và quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo Nu A 05 tháng 09 ngày tù là không đúng quy định. Đối với bị cáo Đoàn Văn L và Lê Tấn T4 có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 06 tháng tù, bị cáo Lê Tấn T4 06 tháng tù là không tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo Trần Minh T5 đánh bạc với số tiền không lớn nhưng bị phạt số tiền 40.000.000 đồng là nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thanh Nu A và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Đoàn Văn L từ 03 đến 06 tháng tù, tăng nặng hình phạt cho bị cáo Phan Thanh Nu A và Lê Tấn T4 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; giảm hình phạt tiền cho bị cáo Trần Minh T5 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Các bị cáo không tham gia tranh luận và nói lời sau cùng: các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên hình phạt như cấp sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Văn bản kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 8 năm 2020, các bị cáo L7, T4, H1, L, Nu A, D1 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám mỗi ván cược 50.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, các bị cáo chuyển qua hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng. Lúc này có thêm các bị cáo T6 và P cùng tham gia đánh bạc cùng một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch. Riêng bị cáo H1 do hết tiền khi đánh bài binh xập xám nên không tham gia. Khoảng 17 giờ 20 phút, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện B bắt quả tang. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 27.480.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đoàn Văn L, Phan Thanh Nu A, Trần Minh T5, Lê Tấn T4 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau thắng thua bằng tiền là trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[4] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Bị cáo Phan Thanh Nu A là người có nhân thân xấu, ngày 05/9/2019, bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương khởi tố về hành vi Cố ý gây thương tích nhưng cho bị cáo tại ngoại để điều tra, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phan Thanh Nu A là không đúng quy định.

Bị cáo Đoàn Văn L có vai trò là người rủ rê và cùng các bị cáo tham gia đánh bạc, bị cáo có một tiền án về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo Lê Tấn T4 đang chấp hành hình phạt tù có điều kiện về tội “Đánh bạc”, đang trong thời gian thử thách nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội mới. Các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo Đoàn Văn L và Lê Tấn T4 là nhẹ, chưa phù hợp so với nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Bị cáo Lê Tấn T4 phạm tội mới trong thời gian thử thách án treo nên khi quyết định hình phạt cần phải tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương để buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Minh T5 có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn (300.000 đồng). Trong vụ án, bị cáo T6 và các bị cáo P, bị cáo D1 đều có vai trò là người trực tiếp tham gia đánh bạc, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, các bị cáo P và bị cáo D1 sử dụng số tiền vào việc đánh bạc lớn hơn bị cáo T6 (bị cáo P sử dụng 5.000.000 đồng, bị cáo D1 5.500.000 đồng) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại xử phạt các bị cáo T6, P, D1 cùng mức hình phạt 40.000.000 đồng, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T6 số tiền 40.000.000 đồng là nặng so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và chưa phù hợp trong phân hóa vai trò đối với vụ án có đồng phạm.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thanh Nu A và tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Thanh Nu A, Đoàn Văn L, Lê Tấn T4 và giảm hình phạt đối với bị cáo T6.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến ngày 22 tháng 8 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Nu A 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời giam tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến ngày 21 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T4 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Lê Tấn T4 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 10 năm 2020, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19 tháng 4 năm 2019 đến ngày 29 tháng 4 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Minh T5 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện B (8);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B (8);
- Bị cáo (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Tổ hành chính Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Huy Toàn